

**BIỂU TỔNG HỢP BÁO CÁO RÀ SOÁT XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG  
TRONG LĨNH VỰC Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

(Đính kèm Công văn số /SYT-NVYD ngày tháng năm 2021 của Sở Y tế Tuyên Quang)

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
<b>I.</b>	<b>Sở Y tế</b>											
1	Văn phòng Sở Y tế	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.	1	0								
		Xe ô tô cứu thương thông thường (Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn định mức và sử dụng xe ô tô cứu thương)	1	1	TOYOTA HIACE	22C 3466	2006	2006	0	X		

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
2	Bệnh viện Đa khoa khu vực ATK	Xe ô tô cứu thương thông thường thương	2	1	Toyota	22A-00242	2016	2016	1.140.714.750		X	hông, chờ thanh lý
				1	UAZ	22C-0114	1995	1995	0		X	
3	Bệnh viện Đa khoa khu vực Kim Xuyên	Xe ô tô cứu thương thông thường (Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn định mức và sử dụng xe ô tô cứu thương)	2	1	Toyota land cruiser Prado	22A-00308	2010	2010	321.278.000	X		
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.										

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
4	Bệnh viện Đa khoa khu vực Yên Hoa	Xe ô tô cứu thương thông thường (Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn định mức và sử dụng xe ô tô cứu thương)	1	1	Toyota land cruiser Prado	22M-00139	2010	2010	192.767.040		X	

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
5	Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Xe ô tô cứu thương thông thường	4	1	Toyota	22A-00282	2010	2010	96.287.040	X		01 xe đã hết niên hạn sử dụng, chờ thanh lý
				1	Nissan	22M-0247	1999	1999	0	X		
		1	0									

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
6	Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên	Xe ô tô cứu thương thông thường	3	1	Nissan	22C-0366	1997	1997	0	X		01 xe đã hết niên hạn sử dụng, chờ thanh lý
				1	Toyota	22A-001818	2010	2010	257.215.000	X		

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
7	Trung tâm Y tế huyện Lâm Bình	Xe ô tô cứu thương thông thường	2	1	Toyota	22A-00307	2012	2012	374.600.100		X	01 xe đã hết niên hạn sử dụng, chờ thanh lý
				1	Nissan		1999	2000	0		X	
8	Trung tâm Y tế huyện Na Hang	Xe ô tô cứu thương thông thường (Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn định mức và sử dụng xe ô tô cứu thương)	3	1	Toyota land cruiser Prado	22A-002.84	2010	2010	321.278.000	X		

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
9	Trung tâm Y tế huyện Sơn Dương	Xe ô tô cứu thương thông thường	3	1	Nhật Bản	22A-00310	2010	2010	163.441.895	X		
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.	1	1	Thái Lan	22M-00016	2013	2013	260.407.809	X		
10	Trung tâm Y tế huyện Yên Sơn	Xe ô tô cứu thương thông thường	4	1	Toyota	22A-00247	2016	2016	1.026.557.850		X	
				1	Nissan	22A-00384	1998	1998	0	X		
				1	Toyota	22C-0069	1988	1993	0	X		
				1	Nissan	22A-00372	1999	2000	0	X		
				1	Nissan	22A-00241	1999	2000	0	X		
											Hết niên hạn sử dụng, chờ thanh lý	

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
11	Trung tâm Y tế Thành phố	Xe ô tô cứu thương thông thường	1	1	Nisurvan 2 WD	22C-0241	1998	1998	0	X		xe đã hết niên hạn sử dụng, chờ thanh lý
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.	1	0								



STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
12	Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật	Xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm	1	1	For bán tải	22C-0413	2009	2009	0	X		
		Xe chở máy phun và hoá chất lưu động	1	1	Vinasuki	22C-0393	210	2010	0	X		
		Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế	1	1	Mecedez	22C-0487	1999	1999	0	X		
		Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.	1	1	Parado	22C-0599	2009	2009	0	X		

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
13	Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.	1	0								
14	Trung tâm Pháp Y tỉnh	Xe giám định pháp y, vận chuyển tử thi	1	0								
15	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.	1	0								

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
II	Bệnh viện Phục hồi chức năng Hương Sen	Xe ô tô cứu thương thông thường (Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn định mức và sử dụng xe ô tô cứu thương)	2	0								
III	Bệnh viện Phổi	Xe ô tô cứu thương thông thường	2	1	Huyndai Grand Starex	22C-00121	2020	2020	768.000	X		
		Xe chụp X-quang di động	1	0								
		Xe chuyên dùng có thiết bị chuyên giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến	1	1	Toyota land cruiser Prado	22C-1639	2003	2003	98.500			

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
IV	Bệnh viện Suối khoáng Mỹ Lâm	Xe ô tô cứu thương thông thường (Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn định mức và sử dụng xe ô tô cứu thương)	2	1	Huyndai Grand Starex	22C-001.82	2014	2014	260.700.000	X		
		Xe chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ trung và cấp cao	1	0								
V	Bệnh viện Y Dược Cổ truyền	Xe ô tô cứu thương thông thường (Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn định mức và sử dụng xe ô tô cứu thương)	4	0								
		Xe vận chuyển người bệnh	1	1	Toyota	22C-1585	2003	2003	0	X		

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Số lượng (chiếc)		Nhãn hiệu	Biển số	Năm sản xuất	Năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán			Ghi chú
			Định mức theo Thông tư số 7/2020/TT-BYT	Hiện có					Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn		
										NSNN	Nguồn khác	
VI	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	Xe ô tô cứu thương thông thường	7	1	Toyota	22A-00175	2015	2015	754.548.400	X		
				1	Toyota	22A-00311	2016	2017	879.180.120		X	
				1	Nissan	22C-3367	2005	2006	0		X	